

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU,
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2019/HS-ST
Ngày: 08-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Sử

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Thiện
2. Ông Nguyễn Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2019/HSST ngày 20 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 252/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần T (tên gọi khác: T), sinh năm 1971; tại: C; nơi đăng ký thường trú: B đường B, phường A, quận N, thành phố C; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T (chết) và bà Nguyễn Thị C (chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Chưa.

Tiền án: 02 lần, ngày 31 tháng 02 năm 2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cần Thơ (cũ) xử phạt 06 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 21 tháng 4 năm 2010 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 10 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 23 tháng 11 năm 2018, tạm giam ngày 02 tháng 12 năm 2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ - *Có mặt*.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Huỳnh Mạnh P**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số B, đường B, phường A, quận N, thành phố C; *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 23 tháng 11 năm 2018, lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Cần Thơ (PC04) phối hợp cùng Công an phường A tuần tra trên đường N, phường A, quận Ninh Kiều; khi đến trước nhà Thông tin khu vực S thì phát hiện Trần T có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng tiến hành khám xét khẩn cấp đối với T. Qua khám xét thu giữ các tang vật như sau:

- 01 gói thuốc Jet bên trong có 02 đoạn ống nhựa màu trắng cắt ngắn, hàn kín bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng để trong túi quần của T đang mặc; 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng được quấn bằng keo đen thu trong cốp yên xe của Trần T.

- 01 điện thoại di động hiệu Mobell; 01 xe mô tô biển số 69F4-1977 (bút lục 19).

Tại kết luận giám định số 15/KL – PC09 ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, kết luận:

- Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong 02 đoạn ống nhựa (Ký hiệu M1) gửi giám định, là ma túy, khối lượng 0,0416 gam, loại Heroine;

- Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong 01 gói giấy bạc (Ký hiệu M2) gửi giám định, là ma túy, khối lượng 0,1198 gam, loại Heroine.

Các mẫu vật được niêm phong và có chữ ký ghi tên Trần T (bút lục: 50).

Quá trình điều tra, bị can Trần T thừa nhận bản thân nghiện ma túy, loại Heroine, số ma túy bị thu giữ là của bị can mua vào khuya ngày 22 tháng 11 năm 2018 của một đối tượng nữ (không rõ họ tên) ở V với giá 400.000 đồng. Trưa ngày 23 tháng 11 năm 2018, bị can cất giấu 02 đoạn ống nhựa chứa Heroine trong gói Jet để vào túi áo và giấu 01 gói Heroine trong cốp xe đi từ nhà ở đường B đến quán cà phê “N” ở đường N, khi bị can đi đến trước nhà Thông tin khu vực S thuộc phường A, quận Ninh Kiều thì xe mô tô bị tắt máy, bị can dừng xe thì bị Công an kiểm tra và phát hiện số ma túy bị can cất giấu để sử dụng (bút lục: 59 - 69).

Đối với xe mô tô biển số 69F4 – 1977, bị can mua lại của Huỳnh Mạnh P, qua xác minh thì xe mô tô trên do ông Huỳnh Văn T, địa chỉ số M vùng H, thị trấn D, huyện D, tỉnh C là chủ sở hữu. Tuy nhiên, hiện ông T không có mặt ở địa phương nên chưa làm việc được. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều đã ra thông báo tìm chủ sở hữu đối với xe mô tô biển số 69F4 – 1977 (bút lục: 52 – 58; 66 – 69).

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, do chưa xác định rõ họ tên, địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKSNK ngày 15 tháng 02 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ truy tố Trần T về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm p khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ trình bày giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo T về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tịch thu tiêu hủy gói ma túy còn lại sau giám định, trả lại điện thoại di động hiệu Mobell cho bị cáo, tiếp tục thông báo truy tìm chủ sở hữu xe mô tô biển số 69F4-1977.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm hòa nhập cộng đồng và trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan Công an và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] *Về trách nhiệm hình sự:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra vụ án. Điều này cho thấy, bị cáo Trần T là đối tượng nghiện ma túy, ngày 22 tháng 11 năm 2018 bị cáo đã liên hệ với một người phụ nữ không rõ họ tên ở V để mua ma túy. Đến ngày 23 tháng 11 năm 2018 bị cáo đi từ nhà ở đường B đến quán cà phê N ở đường N, khi bị cáo đi đến trước nhà Thông tin khu vực S thuộc phường A, quận Ninh Kiều thì xe mô tô bị tắt máy, bị cáo dừng xe thì bị Công an kiểm tra và phát hiện số ma túy bị cáo cất giấu để sử dụng. Khi khám xét lực lượng chức năng thu giữ trên người bị cáo 01 gói thuốc Jet bên trong có 02 đoạn ống nhựa màu trắng cắt ngắn, hàn kín bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng và 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng được quấn băng keo đen.

Tại bản Kết luận giám định số 15/KL-PC09 ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

- Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong 02 đoạn ống nhựa (Ký hiệu M1) gửi giám định, là ma túy, khối lượng 0,0416 gam, loại Heroine;
- Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong 01 gói giấy bạc (Ký hiệu M2) gửi giám định, là ma túy, khối lượng 0,1198 gam, loại Heroine.

Đồng thời, ngày 31 tháng 02 năm 2002 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Cần Thơ (cũ) xử phạt 06 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy và ngày 21 tháng 4 năm 2010 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 10 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo chưa được xóa án tích. Từ những cơ sở nêu trên, cho thấy: Bị cáo Trần T đã có hành vi dịch chuyển bất hợp pháp ma túy từ nơi này đến nơi khác. Hành vi chuyển dịch ma túy với trọng lượng 0,1614 gram của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo Trần T là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến hoạt động đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, trật tự xã hội và ảnh hưởng xấu sức khỏe cộng đồng nên cần xử lý nghiêm bị cáo để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] *Về tính tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Với phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo học tập, tu dưỡng, rèn luyện, sửa chữa sai lầm để trở thành người có ích cho xã hội sau này. Vì vậy, mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bản thân bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và việc vận chuyển trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với chất ma túy còn lại sau giám định là 0,0815 gram đã được niêm phong số 15/KL-PC09 ngày 28/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobell M589, imei: 810023600037739 là tài sản cá nhân, không chứng minh được liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo

- Đối với xe mô tô hai bánh kiểu dáng Wave màu xanh – đen, biển số 69F4-1977, lốc nhãn hiệu Locin số máy: 00059236, số khung: 00000241, xe cũ không cánh bửng, đã qua sử dụng. Bị cáo khai mua lại của một người bạn cùng xóm nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Qua kết quả xác minh xe đứng tên ông Phạm Văn T hiện ông T không có mặt ở địa phương. Cơ quan điều tra đã thông báo tìm chủ sở hữu nhưng vẫn không ai đến nhận. Tiếp tục thực hiện Thông báo số 57/CV.CSĐT ngày 17 tháng 12 năm 2018 tìm kiếm chủ sở hữu của Cơ quan điều tra - Công an quận Ninh Kiều đối với: 01 (một) xe mô tô hai bánh kiểu dáng Wave màu xanh – đen, biển số 69F4-1977, lốc nhãn hiệu Locin số máy: 00059236, số khung: 00000241, xe cũ không cánh bửng, đã qua sử dụng, đứng tên Phạm Văn T, địa chỉ: M Vùng H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh C. Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà xác định được chủ sở hữu thì Cơ quan có thẩm quyền trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu. Trường hợp quá thời hạn trên mà không xác định được chủ sở hữu tài sản thì sung quỹ Nhà nước tài sản trên. (Trừ trường hợp có phát sinh tranh chấp sẽ xem xét giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự).

- Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo T do chưa xác định rõ họ tên địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo **Trần T** phạm tội “***Vận chuyển trái phép chất ma túy***”.

Xử phạt: Bị cáo **Trần T** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 23 tháng 11 năm 2018.

2. ***Về xử lý vật chứng***: Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy gói ma túy niêm phong số 15/KL-PC09 ngày 28/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell M589, imei: 810023600037739.

- Tiếp tục thực hiện Thông báo số 57/CV.CSĐT ngày 17 tháng 12 năm 2018 tìm kiếm chủ sở hữu của Cơ quan điều tra - Công an quận Ninh Kiều đối với: 01 (một) xe mô tô hai bánh kiểu dáng Wave màu xanh – đen, biển số 69F4-1977, lốc nhãn hiệu Locin số máy: 00059236, số khung: 00000241, xe cũ không cánh bửng, đã qua sử dụng, đứng tên Phạm Văn T, địa chỉ: M Vùng H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh C. Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà xác định được chủ sở hữu thì Cơ quan có thẩm quyền trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu. Trường hợp quá thời hạn trên mà không xác định được chủ sở hữu tài sản thì sung quỹ Nhà nước tài sản trên. (Trừ trường hợp có phát sinh tranh chấp sẽ xem xét giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Bị cáo và đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật) lên Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Ninh Kiều;
- Cơ quan CSĐT Công an Q. Ninh Kiều;
- Cơ quan THAHS Công an Q. Ninh Kiều;
- Nhà Tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Quốc Sử

